

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ML
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2024/HS-ST

Ngày: 25-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ML, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Văn Hàm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Linh.

Bà Lò Thị Kim Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Thảo – Thẩm phán Tòa án nhân dân thị xã ML.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đỗ - Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã ML xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2024/TLST-HS, ngày 31/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 16/8/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn K**; Sinh ngày 01/10/2002, tại: thị xã ML, tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Ổ, xã LN, thị xã ML, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn N (Đã chết); con bà: Khoàng Thị Ch (sinh năm 1977); gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: 01 tiền án. Ngày 30/9/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã ML xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, bị cáo đã chấp hành án đến ngày 21/4/2023 được tha tù trước thời hạn có điều kiện, thời gian thử thách 01 (Một) năm 04 (bốn) tháng 07 (Bảy) ngày kể từ ngày 06/5/2023. Ngày 04/07/2024 Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quyết định số 04/2024/HSST-QĐ hủy bỏ quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện vì lý do bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách, phần hình phạt tù chưa chấp hành án của bản án số 16/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên là 01 (Một) năm 04 (bốn) tháng 07 (Bảy) ngày;

Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, bị Tòa án kết tội 01 lần.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/06/2024 cho đến ngày xét xử sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lù Mạnh H**; Sinh ngày 02/09/197X, tại: thị xã ML, tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản HL 1, xã LN, thị xã ML, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lù Văn V (Sinh năm 1946); con bà: Sìn Thị C (Đã chết); gia đình bị cáo có 06 chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Bị cáo có vợ là Lò Thị C, sinh năm 198X và có 02 người con, con lớn năm 2005, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Toà án kết tội lần nào. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/06/2024 cho đến ngày xét xử sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** ông Lò Văn P, sinh năm 1972. Địa chỉ: Bản L, xã LN, thị xã ML, tỉnh Điện Biên. Hiện là bị can đang bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ML, tỉnh Điện Biên. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn K và Lù Mạnh H có quen biết nhau vì đều nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 01/06/2024 Lò Văn K gọi điện cho Lù Mạnh H hỏi mua Heroine nhưng Hà bảo chưa có, hẹn khi nào có sẽ báo lại. Đến khoảng 10 giờ ngày 02/06/2024 Lò Văn K tiếp tục gọi điện cho Hà hỏi mua Heroine thì Hà bảo có và hẹn gặp Kiên ở cổng trường mầm non xã LN, thị xã ML, tỉnh Điện Biên để thực hiện việc mua bán. Lò Văn K đi bộ một mình từ nhà ở Bản Ổ, xã LN, thị xã ML đến địa điểm hẹn, chuẩn bị sẵn 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng cầm ở tay phải chờ Lù Mạnh H. Khoảng 10 giờ cùng ngày thì Lù Mạnh H đi bộ đến đưa cho Kiên 03 gói Heroine và lấy với Kiên số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Mua bán xong Lù Mạnh H đi bộ xuống khu ruộng gần đó của gia đình để canh tác còn Lò Văn K đi bộ về nhà. Hồi 10 giờ 15 phút cùng ngày khi Lò Văn K đi đến khu vực bản Ổ, xã LN, thị xã ML, tỉnh Điện Biên thì bị Tổ công tác công an thị xã ML đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang Kiên cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc 03 (Ba) gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu vàng của vỏ bao thuốc lá bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng nghi là Heroine.

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 02/06/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Lù Mạnh H, thu giữ: 01 (một) gói giấy bạc màu vàng của vỏ bao thuốc lá bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng nghi là Heroine và số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng là tiền thu được từ việc bán Heroine cho Lò Văn K. Lù Mạnh H khai nhận nguồn gốc số Heroine bị thu giữ và cả 03 gói Heroine đã bán cho Lò Văn K là Hà mua được từ Lò Văn P, sinh năm 1972. Địa chỉ: Bản Ló, xã LN, thị xã ML, tỉnh Điện Biên.

Hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Lò Văn P, thu giữ 02 (Hai) gói nhỏ được bọc nilon màu trắng bên trong có chứa cục chất bột màu trắng nghi là Heroine. Lò Văn P khai nhận tàng trữ Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Lò Văn P không thừa nhận bán Heroine cho Lù Mạnh H vào ngày 01/06/2024.

Về vật chứng:

- Thu giữ của Lò Văn K: 01 gói nilon màu trắng bên trong có 03 gói giấy bạc màu vàng của vỏ bao thuốc lá bên trong chứa các cục chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu HUAWEI có số thuê bao 0368095920; Số IMEI 1: 0869881034869118, số IMEI 2: 869881034899123 mà bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua Heroine;

- Thu giữ của Lù Mạnh H: 01 (Một) gói giấy bạc màu vàng của vỏ bao thuốc lá bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 điện thoại di động bàn phím, màu đen viền đỏ nhãn hiệu Masstel, có số thuê bao 0382780842, số IMEI1: 355634049087791, số IMEI2: 357620048588796 bị cáo đã sử dụng để liên lạc bán Heroine; Tiền mặt 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng gồm: 01 tờ mệnh giá 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, 01 tờ mệnh giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng là tiền thu từ việc bán Heroine cho Lò Văn K; Tiền mặt 350.000 (Ba trăm năm mươi nghìn) đồng gồm: 03 (Ba) tờ tiền mệnh giá 100.000 (Một trăm) nghìn đồng, 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 20.000 (Hai mươi nghìn) đồng, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 (Mười nghìn) đồng.

Qua điều tra đã làm rõ số tiền 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng là tiền của cá nhân Lù Mạnh H không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 09/07/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ML đã trả lại cho Lù Mạnh H (qua uỷ quyền cho vợ bị cáo nhận).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 02/06/2024 (BL 54- 59) xác định:

- 03 (Ba) gói giấy bạc màu vàng của vỏ bao thuốc lá bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Lò Văn K có tổng khối lượng 0,17 gam;

- 01 (Một) gói giấy bạc màu vàng của vỏ bao thuốc lá bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Lù Mạnh H có khối lượng 0,02 gam;

Tại bản kết luận giám định số 923/KL-PC09 ngày 08/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Lò Văn K có khối lượng 0,17 gam là chất ma túy : Loại Heroine.

Kết luận giám định số 934/KL-PC09 ngày 09/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Lù Mạnh H có khối lượng 0,02 gam là chất ma túy : Loại Heroine.

Kết luận giám định số 1112/KL-KTHS ngày 28/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng có số seri CQ 18531465 và 01 (một) tờ tiền

Việt Nam mệnh giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng có số seri Dt 21454689 thu giữ của Lù Mạnh H gửi giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSML ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn K về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; truy tố bị cáo Lù Mạnh H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn K với mức hình phạt tù từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tổng hợp hình phạt tù còn lại chưa chấp hành tại bản án số 16/2021/HSST ngày 30/9/2021 của TAND thị xã ML, tỉnh Điện Biên là 01 năm 04 tháng 07 ngày.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo Lù Mạnh H với mức hình phạt tù từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có khả năng thi hành.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với vật chứng thu giữ của Lò Văn K: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,085 gam Heroin hoàn lại sau trích gửi giám định và 01 Phong bì niêm phong bên trong đựng túi nilon, túi giấy bạc của vỏ bao thuốc lá dùng gói ma túy; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu HUAWEI kèm theo thẻ sim Viettel số thuê bao 0368095920; Số IMEI 1: 0869881034869118, số IMEI 2: 869881034899123;

Đối với vật chứng thu giữ của Lù Mạnh H: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,006 gam Heroine còn lại sau trích gửi giám định và 01 Phong bì niêm phong bên trong đựng túi giấy bạc của vỏ bao thuốc lá dùng gói ma túy; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động bàn phím, màu đen viền đỏ nhãn hiệu Masstel, kèm theo thẻ sim Viettel số thuê bao 0382780842, số IMEI1: 355634049087791, số IMEI2: 357620048588796; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng thu giữ của Lù Mạnh H là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn P trình bày: Số Heroine mà cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ tại nhà của Pấn vào ngày 01/06/2024 là do Pấn mua được từ một người phụ nữ tên Oì từ ngày 30/5/2024 với mục đích để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Pấn đang được cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML tỉnh Điện Biên giải quyết bằng một vụ án khác. Pấn có quen biết Hà nhưng không biết Hà là người nghiện ma túy, Pấn không bán Heroine cho Hà vào ngày 01/06/2024 vì ngày hôm đó Pấn và Hà không gặp nhau.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nhất trí với Lời luận tội không có ý kiến bổ sung. Lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các bị cáo:

[1.1]. Hành vi của bị cáo Lò Văn K:

Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa có cơ sở để xác định: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 02/06/2024 tại Bản Ổ, xã LN, thị xã ML, tỉnh Điện Biên, Tổ công tác công an thị xã ML đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang Lò Văn K cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc 0,17 gam Heroine, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo là để sử dụng cho bản thân.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cũng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, phù hợp với lời khai của bị cáo Lù Mạnh H. Hành vi tàng trữ Heroine với mục đích để sử dụng của bị cáo nêu trên là nghiêm trọng đã xâm phạm trực tiếp chính sách độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn K phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[1.2]. Về hành vi của bị cáo Lù Mạnh H:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 02/06/2024 tại bản Ho Luông 1, xã LN, thị xã ML, tỉnh Điện Biên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ML, tỉnh Điện Biên đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của bị cáo Lù Mạnh H, phát hiện Hà đang cất giấu tại nhà ở 0,02 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Lù Mạnh H khai nhận sáng ngày 02/06/2024 đã bán Heroine cho Kiên thu số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn). Nguồn gốc số Heroine bị thu giữ và số Heroine đã bán cho Kiên là mua được từ Lò Văn P vào khoảng 19 giờ ngày 01/06/2024 với số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cũng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, phù hợp với lời khai của bị cáo Lò Văn K. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Lò Mạnh H đã tàng trữ 0,02 gam Heroine nhằm mục đích để bán lẻ kiếm lời và thực tế đã bán cho Lò Văn K 0,17 gam Heroine thu số tiền bất chính 300.000 đồng. Hành vi của bị cáo Lò Mạnh H đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự với tổng khối lượng 0,19 gam Heroine. Hành vi của bị cáo nêu trên là nghiêm trọng đã xâm phạm trực tiếp chính sách độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lò Văn K có nhân thân xấu, có 01 tiền án, cụ thể: Tại Bản án số 16/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã ML xử phạt Lò Văn K 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, bị cáo chấp hành án đến ngày 21/4/2023 thì được tha tù trước thời hạn có điều kiện, thời gian thử thách 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng 07 (Bảy) ngày kể từ ngày 06/5/2023. Ngày 04/07/2024 Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quyết định số 04/2024/HSST-QĐ hủy bỏ quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện do bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách, phần hình phạt tù chưa chấp hành án của bản án này là 01 năm 04 (Bốn) tháng 07 ngày. Xét thấy bị cáo Lò Văn K thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian thử thách tha tù trước thời hạn có điều kiện. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật Hình sự. Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Bị cáo Lò Mạnh H có nhân thân tốt, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án kết tội lần nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát. Đồng thời bị cáo có bố để được tặng Huân chương Hạng ba nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự đối với bị cáo. Bị cáo Hà không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Khối lượng Heroine mà bị cáo Lò Văn K tàng trữ để sử dụng là 0,17 gam, nằm trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Bị cáo Lò Văn K phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng và phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ

trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Hành vi Lò Văn K gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội địa phương nên cần xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật.

Khối lượng Heroine mà bị cáo Lù Mạnh H phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,19 gam. Bị cáo Lù Mạnh H phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng và phải chịu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội địa phương. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về hình phạt đối với các bị cáo:

[4.1.] Về hình phạt chính:

Từ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Bị cáo Lò Văn K thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách tha tù trước thời hạn có điều kiện. Do vậy trong vụ án này HĐXX cần áp dụng khoản 4 Điều 66, Điều 55, khoản 2 Điều 56, Điều 104 BLHS để tổng hợp hình phạt của bản án mới với phần hình phạt tù chưa chấp hành của Bản án số 16/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên.

Xét thấy mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên có cơ sở chấp nhận.

[4.2.] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 Bộ Luật hình sự thì các bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo đều khó khăn, nghề nghiệp của các bị cáo là lao động tự do nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,085 gam Heroin thu giữ của Lò Văn K hoàn lại sau trích gửi giám định; 01 Phong bì niêm phong bên trong đựng túi nilon, túi giấy bạc của vỏ bao thuốc lá dùng gói ma túy thu giữ của Lò Văn K; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,006 gam Heroine thu giữ của Lù Mạnh H còn lại sau trích gửi giám định; 01 Phong bì niêm phong bên trong đựng túi giấy bạc của vỏ bao thuốc lá dùng gói ma túy thu giữ của Lù Mạnh H;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu HUAWEI có số thuê bao 0368095920; Số IMEI 1: 0869881034869118, số IMEI 2: 869881034899123 thu giữ của Lò Văn K; 01 điện thoại di động bàn phím, màu đen viền đỏ nhãn hiệu Masstel, có số thuê bao 0382780842, số IMEI1: 355634049087791, số IMEI2: 357620048588796 thu giữ của Lò Mạnh H;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng thu giữ của Lò Mạnh H là số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

Việc trả lại cho Lò Mạnh H số tiền 350.000 (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) không liên quan đến vụ án của cơ quan điều tra Công an thị xã ML là đúng quy định, bị cáo nhất trí, không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các vấn đề liên quan đến vụ án:

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lò Văn P Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML đã khởi tố bằng vụ án khác để xử lý theo quy định pháp luật. Do đó hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251 BLHS. Tuyên bố bị cáo Lò Mạnh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 4 Điều 66, Điều 55, khoản 2 Điều 56, Điều 104 của Bộ

Luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn K 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Tổng hợp với phần hình phạt tù chưa chấp hành xong tại Bản án số 16/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Toà án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên là 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng 07 (Bảy) ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: 02 (Hai) năm 07 (Bảy) tháng 07 (Bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 02/06/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Mạnh H 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 02/06/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,085 gam Heroin thu giữ của Lò Văn K còn lại sau trích gửi giám định; 01 Phong bì niêm phong bên trong đựng túi nilon, túi giấy bạc của vỏ bao thuốc lá dùng gói ma túy thu giữ của Lò Văn K; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,006 gam Heroine thu giữ của Lò Mạnh H còn lại sau trích gửi giám định; 01 Phong bì niêm phong bên trong đựng túi giấy bạc của vỏ bao thuốc lá dùng gói ma túy thu giữ của Lò Mạnh H;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu HUAWEI có số thuê bao 0368095920; Số IMEI 1: 0869881034869118, số IMEI 2: 869881034899123 thu giữ của Lò Văn K; 01 điện thoại di động bàn phím, màu đen viền đỏ nhãn hiệu Masstel, có số thuê bao 0382780842, số IMEI1: 355634049087791, số IMEI2: 357620048588796 thu giữ của Lò Mạnh H;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng thu giữ của Lò Mạnh H là số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

(Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã ML. Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML và Chi Cục thi hành án Dân sự thị xã ML ngày 31/7/2024).

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án, ông Lò Văn P có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/10/2024).

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã ML;
- Đội điều tra Công an thị xã ML;
- Cơ quan THAHS CA thị xã ML;
- Chi cục THA dân sự thị xã ML;
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ VA,KT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thân Văn Hàm

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã ML;
- Đội điều tra Công an thị xã ML;
- Cơ quan THAHS CA thị xã ML;
- Chi cục THA dân sự thị xã ML;
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thân Văn Hàm